

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC
NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN
Mã môn: ACP22031

Dùng cho các ngành
Kế toán Kiểm toán – hệ Cao đẳng

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

1. Ths. Nguyễn Đức Kiên - Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Quản trị Kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập - Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: 0912 402 309 Email: kien77@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính, kế toán máy

2. Ths. Nguyễn Thuý Hồng - Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Quản trị Kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập - Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: 0936 691 389 Email:
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính

3. Ths. Trần Thanh Phương - Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân
- Thuộc khoa: Quản trị Kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập - Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: 0982 855 791 Email: phuongtranthanh@yahoo.com
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kế toán, Kiểm toán

4. Ths. Trần Thanh Thảo - Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Quản trị Kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: 36 đường Dân Lập - Lê Chân - Hải Phòng
- Điện thoại: 0982 040 824 Email:
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kế toán, Kiểm toán

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 4/3
- Các môn học tiên quyết:
- Các môn học kế tiếp: Kế toán tài chính, Kế toán quản trị, Kiểm toán căn bản, Nghiệp vụ kiểm toán.
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 60%
 - + Làm bài tập trên lớp: 30%
 - + Thảo luận:
 - + Hoạt động theo nhóm:
 - + Tự học: 200% (không tính vào giờ lên lớp)
 - + Kiểm tra: 10%

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những khái niệm, nguyên tắc và các phương pháp kế toán cơ bản
- Kỹ năng: Người học biết cách lập chứng từ, định khoản và ghi sổ kế toán ở mức độ đơn giản
- Thái độ: Muôn học tập, nghiên cứu tiếp các môn học kế toán chuyên sâu

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Kế toán là khoa học thu nhận, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin tài chính dưới hình thức giá trị, hiện vật và thời gian lao động. Môn học Nguyên lý kế toán trang bị những kiến thức căn bản về kế toán như: Bản chất và đối tượng của kế toán, phương pháp chứng từ kế toán, phương pháp tài khoản kế toán, phương pháp tính giá tài sản, phương pháp tổng hợp cân đối kế toán, sổ sách kế toán. Với kiến thức của môn học nguyên lý kế toán, người học có cơ sở để học tập và nghiên cứu các môn học kế toán chuyên ngành nói riêng và các môn học kinh tế nói chung

4. Học liệu:

- Học liệu bắt buộc

- + *Lý thuyết hạch toán kế toán*, PGS. TS. Nguyễn Thị Đông, NXB Tài chính, 2003
- + *Chế độ kế toán doanh nghiệp*, Bộ tài chính, NXB Tài chính, 2006.
- + *Bài tập nguyên lý kế toán*, TS. Phan Đức Dũng, NXB Thống kê, 2009

- Học liệu tham khảo

- + *Lý thuyết hạch toán kế toán*, PGS. TS. Nguyễn Hữu Ba, NXB Tài chính, 2003
- + Website Bộ Tài chính: www.mof.gov.vn
- + Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và các thông tư hướng dẫn.

5. Nội dung và hình thức dạy học:

Nội dung	Hình thức dạy – học	Tổng
----------	---------------------	------

(Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	(tiết)
CHƯƠNG 1: BẢN CHẤT VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA HẠCH TOÁN KẾ TOÁN	3	1			8		4
1.1. Bản chất của hạch toán kế toán.	2						2
1.2. Đối tượng của hạch toán kế toán.	1	1					2
CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP CHỨNG TỪ KẾ TOÁN	3				6		3
2.1. Nội dung, ý nghĩa phương pháp chứng từ kế toán.	1						1
2.2. Hệ thống bản chứng từ.	1						1
2.3. Quy trình luân chuyển chứng từ.	1						1
CHƯƠNG 3: PHƯƠNG PHÁP TÀI KHOẢN	7	3			24	2	12
3.1. Nội dung, ý nghĩa phương pháp TK.	1						1
3.2. TK kế toán.	3						3
3.3. Cách ghi các NVKT phát sinh vào TK.	2	2				1	5
3.4. Cách kiểm tra tính chính xác của việc ghi các nghiệp vụ kinh tế vào TK	1	1				1	3
CHƯƠNG 4. PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ	9	3			24		12
4.1. Nội dung, ý nghĩa của PP tính giá.	1						1
4.2. Nội dung , trình tự tính giá tài sản mua vào.	2	1					3
4.3. Nội dung , trình tự tính giá Sp, Dvụ sản xuất.	3	1					4
4.4. Nội dung , trình tự tính giá vốn hàng xuất kho.	3	1					4
CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH DOANH CHỦ YẾU	7	6			30	2	15
5.1. Hạch toán kế toán quá trình mua hàng	3	1					4
5.2. Hạch toán kế toán quá trình sản xuất	2	3					5
5.3. Hạch toán kế toán quá trình bán hàng (tiêu thụ) và xác định kết quả kinh doanh	2	2				2	6
CHƯƠNG 6. PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP - CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	2	1			8	1	4
6.1. Nội dung, ý nghĩa của PP tổng hợp cân đối kế toán.	1						1
6.2. Phương pháp lập một số bảng tổng hợp – cân đối kế toán	1	1				1	3

CHƯƠNG 7. SỔ KT VÀ HÌNH THỨC K TOÁN	10	6			36	2	18
7.1. Sổ kế toán	2	1					3
7.2. Các hình thức kế toán.	8	5				2	15
Tổng (tiết)	41	20	0	0	136	7	68

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
1	CHƯƠNG 1: BẢN CHẤT VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA HẠCH TOÁN KẾ TOÁN		- Đọc bài giảng dành cho sinh viên, chương 1	
	1.1. Bản chất của hạch toán kế toán.	Giảng LT: 2 tiết	- Đọc Luật kế toán, chương 1	
	1.2. Đối tượng của hạch toán kế toán.	Giảng LT: 1 tiết Chữa BT: 1 tiết		
	CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP CHỨNG TỪ KẾ TOÁN		- Đọc bài giảng dành cho sinh viên, chương 2	
	2.1. Nội dung, ý nghĩa phương pháp chứng từ kế toán.	Giảng LT: 1 tiết	- Nghiên cứu mẫu chứng từ ở quyển 2 - CĐKT	
2,3	2.2. Hệ thống bản chứng từ.	Giảng LT: 1 tiết		
	2.3. Quy trình luân chuyển chứng từ.	Giảng LT: 1 tiết		
	CHƯƠNG 3: PHƯƠNG PHÁP TÀI KHOẢN		- Đọc bài giảng dành cho sinh viên, chương 3	
	3.1. Nội dung, ý nghĩa phương pháp TK.	Giảng LT: 1 tiết	- Nghiên cứu hệ thống tài khoản kế toán ban hành theo QĐ15/2006-BTC	
	3.2. TK kế toán.	Giảng LT: 3 tiết		
3,4	3.3. Cách ghi các NVKT phát sinh vào TK.	Giảng LT: 2 tiết Chữa BT: 2 tiết Kiểm tra: 1 tiết		
4	3.4. Cách kiểm tra tính chính xác của việc ghi các NVKT vào TK	Giảng LT: 1 tiết Chữa BT: 1 tiết Kiểm tra: 1 tiết		
	CHƯƠNG 4. PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ		- Đọc bài giảng dành cho sinh viên, chương 4	

	4.1. Nội dung, ý nghĩa của PP tính giá.	Giảng LT: 1 tiết	- Đọc chương phương pháp tính giá trong học liệu bắt buộc thứ nhất.	
5,6	4.2. Nội dung , trình tự tính giá tài sản mua vào.	Giảng LT: 2 tiết Chữa BT: 1 tiết		
	4.3. Nội dung , trình tự tính giá Sp, Dvụ sản xuất.	Giảng LT: 3 tiết Chữa BT: 1 tiết		
6,7	4.4. Nội dung , trình tự tính giá vốn hàng xuất kho.	Giảng LT: 3 tiết Chữa BT: 1 tiết		
7	CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH DOANH CHỦ YẾU		- Đọc bài giảng dành cho sinh viên, chương 5	
	5.1. Hạch toán kế toán quá trình mua hàng (cung cấp)	Giảng LT: 3 tiết Chữa BT: 1 tiết		
8	5.2. Hạch toán kế toán quá trình sản xuất	Giảng LT: 2 tiết Chữa BT: 3 tiết		
9,10	5.3. Hạch toán kế toán quá trình bán hàng (tiêu thụ) và xác định kết quả kinh doanh	Giảng LT: 2 tiết Chữa BT: 2 tiết Kiểm tra: 2 tiết		
10	CHƯƠNG 6. PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP - CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		- Đọc bài giảng dành cho sinh viên, chương 6	
	6.1. Nội dung, ý nghĩa của PP tổng hợp cân đối kế toán.	Giảng LT: 1 tiết	- Đọc mẫu báo cáo tài chính (B01, 02, 03, 09) ở quyển 2 - CĐKT	
	6.2. Phương pháp lập một số bảng tổng hợp – cân đối kế toán	Giảng LT: 1 tiết Chữa BT: 1 tiết Kiểm tra: 1 tiết		
11,12, 13,14	CHƯƠNG 7. SỔ KẾ TOÁN VÀ HÌNH THỨC KẾ TOÁN		- Đọc bài giảng dành cho sinh viên, chương 7	
	7.1. Sổ kế toán	Giảng LT: 2 tiết Chữa BT: 1 tiết	- Nghiên cứu các mẫu sổ kế toán trong quyển 2 – chế độ kế toán	
	7.2. Các hình thức kế toán.	Giảng LT: 8 tiết Chữa BT: 5 tiết Kiểm tra: 2 tiết		

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Hoàn thành đủ số lượng, khối lượng công việc theo tiến độ
- Đảm bảo chất lượng công việc theo quy định của giảng viên

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Thi tự luận

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Thang điểm: Sử dụng thang điểm 10
- Kiểm tra trong năm học: 30%
- Thi hết môn: 70%

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy, ...):
 - + Giảng đường đảm bảo 2 sinh viên/ 1 bàn, có đủ ánh sáng, phấn, bảng
 - + Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: 01 bộ máy tính, máy chiếu, âm thanh
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà, ...):
 - + Dự lớp: $\geq 70\%$ tổng số tiết mới được đánh giá điểm quá trình.
 - + Sinh viên dự lớp phải tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài.
 - + Hoàn thành đủ số lượng bài tập theo tiến độ
 - + Đọc tài liệu, thu thập thông tin liên quan đến bài học.

Chủ nhiệm Khoa

Hải Phòng, tháng 6 năm 2011
Người viết đề cương chi tiết

Ths. Hòa Thị Thanh Hương

ThS. Nguyễn Đức Kiên